

Số: /QĐ-SYT

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật Gói số 4- Vật tư tiêu hao; Gói số 5-Hóa chất; Gói số 6-Sinh phẩm thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao và sinh phẩm cho các đơn vị trong ngành y tế từ tháng 9 năm 2019 đến hết tháng 8 năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 6;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội-ngành nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-ngành nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao và sinh phẩm cho các đơn vị trong ngành y tế từ tháng 9 năm 2019 đến hết tháng 8 năm 2021;

Xét hồ sơ dự thầu, xét Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu của Tổ Chuyên gia đấu thầu, Báo cáo thẩm định kết quả đấu thầu của Tổ thẩm định đấu thầu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của các gói thầu: Gói số 4- Vật tư tiêu hao; Gói số 5 – Hóa chất; Gói số 6 – Sinh phẩm thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao và sinh phẩm cho các đơn vị trong ngành y tế từ tháng 9 năm 2019 đến hết tháng 8 năm 2021 tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia đấu thầu chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ trưởng Tổ chuyên gia đấu thầu, Tổ trưởng Tổ thẩm định, Trưởng các phòng ban và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Bùi Xuân Minh

Phụ lục I
DANH SÁCH CÁC NHÀ THẦU TRÚNG THẦU GÓI 4 - VẬT TƯ TIÊU HAO
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng 8 năm 2019 của Sở Y tế)

| STT | Tên công ty | Kết quả Gói 4 | |
|-----|--|--------------------------|---------------------------------|
| | | Tổng số mặt hàng tham dự | Tổng số mặt hàng đạt yêu cầu KT |
| 1 | Công ty cổ phần dược phẩm Khánh Hòa | 42 | 41 |
| 2 | Công ty TNHH TM DV Y tế Định Giang | 22 | 12 |
| 3 | Công ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Trần Danh | 15 | 13 |
| 4 | Công ty TNHH MTV Vimedimex Bình Dương | 13 | 5 |
| 5 | Công ty TNHH Thành An - Hà Nội | 47 | 40 |
| 6 | Công ty TNHH AQUA | 301 | 239 |
| 7 | Công ty CP Dược TTB Y tế Bình Định (Bidiphar) | 128 | 80 |
| 8 | Công ty TNHH TM-DV & SX Việt Tường | 18 | 15 |
| 9 | CÔNG TY TNHH TM Vĩnh Phát | 7 | 6 |
| 10 | Công Ty TNHH Dược Phẩm Vạn Thạnh | 30 | 25 |
| 11 | Công ty CP DP Thiết bị Y tế Hà Nội | 76 | 71 |
| 12 | Cty TNHH Thiết Bị Y Tế Việt Đức | 60 | 49 |
| 13 | Công Ty TNHH TTB Y Tế Oanh Thy | 7 | 6 |
| 14 | Công ty TNHH TTB và VTYT Hoàng Việt Long | 35 | 12 |
| 15 | Công ty TNHH Thương Mại Bách Quang | 4 | 2 |
| 16 | Công ty TNHH XNK TBYT An Bình | 25 | 21 |
| 17 | Liên Danh Công Ty TNHH DP Liên Sơn - Công Ty CP Dược Đại Nam | 16 | 5 |
| 18 | Công ty TNHH Thương Mại Tâm Hợp | 13 | 9 |
| 19 | Công ty TNHH K.A.L.H.U | 134 | 111 |
| 20 | Công ty TNHH ĐT và TM An Lành | 11 | 11 |
| 21 | Tổng Công Ty Cổ Phần Y Tế Danameco | 303 | 219 |
| 22 | Công ty TNHH TB Y Tế Minh Nhi | 18 | 6 |
| 23 | Công ty CP DP Trung ương Codupha | 260 | 123 |
| 24 | Cty TNHH XNK TM&DV Ngọc Minh | 41 | 40 |
| 25 | Công ty CP CN Sinh Học Thụy An | 24 | 6 |
| 26 | Công ty TNHH TM DV KT Hợp Nhất | 3 | 3 |
| 27 | Công ty TNHH TBYT Nhất Tâm | 44 | 39 |
| 28 | Liên danh Công ty TNHH MTV TBYT | 10 | 10 |

| STT | Tên công ty | Kết quả Gói 4 | |
|-----|--------------------------------------|--------------------------|---------------------------------|
| | | Tổng số mặt hàng tham dự | Tổng số mặt hàng đạt yêu cầu KT |
| | Tiên Phát - Công ty TNHH TM Minh An | | |
| 29 | Công ty TNHH TM Dược và TTBYT TATA | 26 | 12 |
| 30 | Công ty TNHH TTB YT BMS | 9 | 4 |
| 31 | Công ty TNHH TTB Y Tế Nguyễn Minh | 2 | 2 |
| 32 | Công Ty Cổ Phần Armephaco | 1 | 1 |
| 33 | Công ty CP DP Cửu Long | 25 | 23 |
| 34 | Công ty CP DP và Sinh học Y tế | 61 | 27 |
| 35 | Cty TNHH TM DP Đông á | 4 | 4 |
| 36 | CN TP.HCM Công ty TNHH Hà Nội IEC | 33 | 33 |
| 37 | Công ty TNHH MTV Phú Quang Huy | 25 | 15 |
| 38 | Công ty TNHH Dược Kim Đô | 27 | 27 |
| 39 | Công ty cổ phần y tế Quang Minh | 50 | 49 |
| 40 | Công ty CP TM Và DP Tân Thành | 33 | 24 |
| 41 | Công ty TNHH Thiết Bị Y Tế Sao Mai | 20 | 20 |
| 42 | Công ty TNHH MTV TB VT Y tế BTĐ | 24 | 16 |
| 43 | Công ty TNHH DP Thiên Bảo Nguyễn | 9 | 9 |
| 44 | Công ty TNHH TM DV KT Lục Tỉnh | 23 | 22 |
| 45 | Công ty TNHH Phát Triển | 3 | 2 |
| 46 | CTY TNHH TM VÀ DV KT Phúc Tín | 5 | 5 |
| 47 | Công ty TNHH TTB Y Tế Hoàng Kim | 32 | 11 |
| 48 | Công ty Cổ phần Deka | 4 | 4 |
| 49 | Công ty Hoàng Lộc | 75 | 34 |
| 50 | Công ty TNHH TM NTI | 7 | 3 |
| 51 | Công ty CP TTB Y Tế Trọng Tín | 80 | 39 |
| 52 | Công ty TNHH TM DV Hào Nam | 88 | 66 |
| 53 | Công ty TNHH TB Y tế Hoàng Lộc ME | 194 | 141 |
| 54 | Công ty TNHH Dược Phẩm Quốc Tế | 70 | 48 |
| 55 | Công ty Cổ phần Medcomtech | 7 | 5 |
| 56 | Công ty TNHH DP và TTBYT Hoàng Đức | 7 | 6 |
| 57 | Công ty TNHH PP Nha Khoa Rạng Đông | 19 | 14 |
| 58 | Công Ty CP Vật tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ | 34 | 27 |
| 59 | Công ty TNHH Thương Mại Y Tế Phú Gia | 12 | 12 |
| 60 | CTCP CN y tế Phương Tây | 113 | 35 |
| 61 | Công ty CP Dược TBYT Đà Nẵng | 85 | 64 |
| 62 | Công ty TNHH TM DV KT TBYT Anh Duy | 14 | 6 |
| 63 | Công Ty CP TTB Y Tế Công Vàng | 71 | 33 |
| 64 | Công ty TNHH DEKA | 50 | 48 |

| STT | Tên công ty | Kết quả Gói 4 | |
|-----|--|--------------------------|---------------------------------|
| | | Tổng số mặt hàng tham dự | Tổng số mặt hàng đạt yêu cầu KT |
| 65 | Công ty CP Dược phẩm Vimedimex | 52 | 47 |
| 66 | Công Ty TNHH MTV TM Vân Thông | 33 | 28 |
| 67 | Công ty TNHH CoCoVa | 6 | 2 |
| 68 | Công ty TNHH TTBYT Thời Thanh Bình | 52 | 46 |
| 69 | Công ty CP TTB KT Y Tế TP.HCM | 5 | 4 |
| 70 | Công ty CP TTB Y Tế Đức Tín | 4 | 3 |
| 71 | Công ty CP Khánh Phong Việt Nam | 2 | 1 |
| 72 | Công ty CP TBYT TM Hoa Cẩm Chương | 77 | 54 |
| 73 | Công ty TNHH TM DV KT TBYT An Quốc | 8 | 8 |
| 74 | Công ty TNHH TM TBYT Nam Phương | 18 | 6 |
| 75 | Công Ty TNHH Thiết Bị Tốt | 32 | 23 |
| 76 | CÔNG TY TNHH TM DV ALPHACHEM | 76 | 69 |
| 77 | Công ty TNHH TBYT Phương Đông | 15 | 7 |
| 78 | Công ty CP XNK Y tế Việt Nam | 10 | 7 |
| 79 | Công ty TNHH DP Khang Duy | 3 | 1 |
| 80 | Công ty TNHH TM KT An Pha | 48 | 11 |
| 81 | Công ty TNHH TM DV M-Protech Dịch Vụ M-Protech | 6 | 5 |
| 82 | Công ty TNHH TM DV Đình Việt | 13 | 4 |
| 83 | Công ty TNHH Y tế Bình Minh | 77 | 55 |
| 84 | Công ty TNHH Dược Phẩm Quang Dương | 1 | 1 |

Phụ lục II
DANH SÁCH CÁC NHÀ THẦU TRÚNG THẦU GÓI 5 – HÓA CHẤT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng 8 năm 2019 của Sở Y tế)

| STT | Tên công ty | Kết quả Gói 5 | |
|-----|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------------|
| | | Tổng số mặt hàng tham dự | Tổng số mặt hàng đạt yêu cầu KT |
| 1 | Công ty CP Dược phẩm Khánh Hòa | 3 | 3 |
| 2 | Công ty TNHH AQUA | 32 | 14 |
| 3 | Công ty CP DP Thiết bị Y tế Hà Nội | 9 | 7 |
| 4 | Tổng Công Ty CP Y Tế Danameco | 19 | 1 |
| 5 | Công ty CP DP Trung ương Codupha | 7 | 3 |
| 6 | Công ty TNHH SG PHARMA | 4 | 1 |
| 7 | công ty TNHH TM Minh An | 10 | 6 |
| 8 | Công ty TNHH Thương Mại Phát An | 1 | 1 |
| 9 | Công ty TNHH Dược và TTBYT Á Đông | 2 | 2 |
| 10 | Công ty TNHH Dược Phẩm Quốc Tế | 14 | 10 |
| 11 | Công ty Cổ phần Global Pharmaceutical | 1 | 1 |
| 12 | Công ty TNHH DEKA | 27 | 10 |
| 13 | Công Ty TNHH Thiết Bị Tốt | 1 | 1 |
| 14 | Công ty TNHH TM DV ALPHACHEM | 13 | 13 |
| 15 | Công ty CP Y Dược Phương Trung | 2 | 2 |

Phụ lục III
DANH SÁCH CÁC NHÀ THẦU TRÚNG THẦU GÓI 6 – SINH PHẨM
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng 8 năm 2019 của Sở Y tế)

| STT | Tên công ty | Kết quả Gói 6 | |
|-----|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------------|
| | | Tổng số mặt hàng tham dự | Tổng số mặt hàng đạt yêu cầu KT |
| 1 | Công ty TNHH MTV Vimedimex Bình Dương | 3 | 3 |
| 2 | Công ty TNHH AQUA | 73 | 36 |
| 3 | Công ty TNHH Công nghệ quốc tế Phú Mỹ | 103 | 42 |
| 4 | Công ty Cổ phần Y tế AMVGroup | 27 | 12 |
| 5 | Công ty CP DP Trung ương Codupha | 36 | 24 |
| 6 | Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Vimec | 74 | 41 |
| 7 | Công ty TNHH Thiết Bị Minh Tâm | 15 | 15 |
| 8 | Công ty TNHH TM DV KT Lục Tỉnh | 12 | 11 |
| 9 | Công ty TNHH TTB Hoàng Kim | 7 | 6 |
| 10 | Công ty Cổ phần Deka | 6 | 5 |
| 11 | Công ty CP Dược Phẩm Tường Khuê | 54 | 37 |
| 12 | Công ty TNHH DP và TTB Hoàng Đức | 3 | 3 |
| 13 | Công ty TNHH Y Tế Song Bảo | 14 | 9 |
| 14 | Công Ty CP Vật tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ | 80 | 35 |
| 15 | Công ty TNHH Thương Mại Y Tế Phú Gia | 34 | 14 |
| 16 | Công ty CP Dược TTB Đà Nẵng | 59 | 22 |
| 17 | Công ty TNHH TM DV ALPHACHEM | 6 | 5 |
| 18 | Liên danh Ngọc Minh và An Thành | 32 | 8 |
| 19 | Công ty TNHH Dược Phẩm Quang Dương | 8 | 8 |